

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU.

Căn cứ khoản 2 Điều 29; 212; 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 04/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vàng Thị Nh- Sinh năm 1998
HKTT: Bản N , xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu.

2. Anh Lù Văn Th - Sinh năm 1995
HKTT: Bản N, xã N, huyện S, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 4 năm 2019, các đương sự đã xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nên chị Vàng Thị Nh và anh Lù Văn Th không thể đoàn tụ để tiếp tục chung sống với nhau được nữa và anh chị thống nhất, thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ những vấn đề trong vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Chị Vàng Thị Nh và anh Lù Văn Th xác định tình cảm giữa vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thỏa thuận công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản, công nợ: Chị Nh và anh Th không yêu cầu Tòa án giải

quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận, chị Nh nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng)

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Vàng Thị Nh và anh Lù Văn Th..

- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí:

Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 37

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 -12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vàng Thị Nh chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Chị Nh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2010/0000449 ngày 02/4/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, chị Nh đã nộp đủ tiền lệ phí phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS ND huyện Mường Tè;
- UBND xã Nậm Mạ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Mạnh Trang

